TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2017/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Phúc, ngày 27 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2017/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Trung C, sinh năm 1979; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện đang cư trú tại: Chonamgongdan, Gwangyang City, Jeonnam, Korea.

Bị đơn: Chị Phùng Thị Q, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện đang cư trú tại: đường T, quận Đ, Đài Loan.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Trung C và chị Phùng Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Phạm Trung C được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Phạm Thị L, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2002 và cháu Phạm Tuấn A, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2008, chị Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng, đất canh tác, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Trung C nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số 0004781 ngày 13 tháng 4 năm 2017 (do anh Phạm Văn B nộp thay) của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc. Hoàn trả anh Phạm Trung C 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã C1, huyện S, tỉnh Phú Thọ;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Duy Giá